

ĐỊNH NGHĨA VẬT CHẤT CỦA LENIN: Những vấn đề được khẳng định và vài khía cạnh cần bàn thêm

VÕ VĂN THẮNG^(*)

Quối thế kỷ XIX, nhiều phát minh mới trong khoa học tự nhiên đã đem lại những hiểu biết sâu sắc về nguyên tử: Wilhelm Conrad Roentgen, nhà vật lý học người Đức, phát hiện tia X (1895); Henri Becquerel, nhà vật lý học người Pháp, phát hiện tia phóng xạ (1896); Joseph John Thomson, hầu tước, nhà vật lý học người Anh, phát hiện ra điện tử (1897); Kaufman, nhà vật lý học người Đức, đã phát hiện khối lượng của điện tử không tĩnh mà thay đổi theo tốc độ vận động của điện tử. Những phát minh này đã bác bỏ quan niệm siêu hình về vật chất; bác bỏ quan niệm cho giới hạn cuối cùng của vật chất là nguyên tử và khối lượng. Nhưng, còn có quan niệm cho rằng, trường điện từ và hạt điện tích là phi vật chất. Đấy chính là mảnh đất mà chủ nghĩa duy tâm lợi dụng để phát triển triết học của mình. Họ cho rằng, vật chất đã tiêu tan, đã mất đi.

Lenin bác bỏ quan niệm đó và cho rằng, giới tự nhiên không có tận cùng về cấu trúc; nguyên tử, khối lượng không là giới hạn cuối cùng, bất biến. Ông

khẳng định: “Điện tử cũng vô cùng tận như nguyên tử; tự nhiên là vô tận” (1, T.18, tr.323). Trên cơ sở phân tích một cách sâu sắc cuộc “khủng hoảng vật lý học” và phê phán những quan niệm duy tâm siêu hình về vật chất, Lenin đã nêu định nghĩa về vật chất trong tác phẩm *Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán*: “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh, và tồn tại không lệ thuộc vào cảm giác” (1, T.18, tr.151). Định nghĩa này được xem như định nghĩa kinh điển về vật chất, bởi suốt hơn hai mươi thế kỷ, chưa có định nghĩa nào hoàn hảo như định nghĩa đó của Lenin.

Có thể nêu mấy điểm cơ bản trong định nghĩa vật chất của Lenin:

Thứ nhất, khi định nghĩa khái niệm vật chất, Lenin đã không dùng kiểu định nghĩa thông thường, tức là ghép

^(*) TS., Phó Hiệu trưởng trường Đại học An Giang.

khái niệm cần định nghĩa vào một khái niệm rộng hơn, rồi chỉ ra những dấu hiệu riêng biệt trong khái niệm cần định nghĩa. Thí dụ, muốn định nghĩa khái niệm "người" theo lối thông thường, nhà nghiên cứu ghép "người" vào khái niệm "động vật" là khái niệm rộng hơn "người", kể đó, nêu lên thuộc tính chỉ có trong khái niệm "người" là có ý thức, tư duy, biết chế tạo công cụ lao động và sử dụng công cụ lao động. (Người là một động vật có ý thức, tư duy, biết chế tạo công cụ lao động và sử dụng công cụ lao động). Kiểu định nghĩa khái niệm thông thường này sẽ không thể áp dụng để định nghĩa khái niệm vật chất. Nó cũng không thể dùng để định nghĩa khái niệm ý thức. Bởi vì vật chất và ý thức đều là những khái niệm triết học mang tính khái quát cao và rộng, không còn có khái niệm nào rộng hơn khái niệm vật chất và khái niệm ý thức. Để định nghĩa được khái niệm vật chất phải bằng một phương pháp khác với phương pháp thông thường. Phương pháp khác ấy đã được Lenin sử dụng. Trong *Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán*, tác giả đã định nghĩa "vật chất" bằng cách xác lập mối quan hệ đối lập của nó với "ý thức" (như đã dẫn ở trên). Định nghĩa vật chất trong tác phẩm triết học nổi tiếng ấy của Lenin là một định nghĩa kinh điển, mẫu mực, mang tính khái quát cao và đầy đủ, bao gồm toàn bộ những gì tồn tại khách quan. Nó đã thay thế được cho định nghĩa vật chất trong chủ nghĩa duy vật biện chứng trước đó (cho rằng vật chất gồm tổng số những vật thể cụ thể) là định nghĩa chưa khái quát hết những gì thuộc khái niệm vật chất.

Thứ hai, Lenin đã nêu được dấu hiệu cơ bản nhất, phổ biến nhất của

khái niệm (phạm trù) vật chất là "thực tại khách quan", theo nghĩa là tất cả những gì tồn tại độc lập với ý thức con người. Điều này mang ý nghĩa rất quan trọng, bởi các nhà triết học trước đây không nêu ra được dấu hiệu đó. Có thể nói, đây là thuộc tính căn bản, quan trọng đặc biệt để phân biệt vật chất với cái không là vật chất. Và "thực tại khách quan" này "được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh". Có nghĩa là, Lenin khẳng định rằng, vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất là nguồn gốc của ý thức và con người có khả năng nhận thức được thế giới. Cho nên, Lenin cũng đã cho rằng, "về mặt nhận thức luận thì khái niệm vật chất *không* có ý nghĩa gì khác hơn: thực tại khách quan tồn tại độc lập đối với ý thức con người, và được ý thức con người phản ánh" (1, T.18, tr. 322).

Với sự ra đời định nghĩa vật chất của Lenin, chúng ta thấy nó mang ý nghĩa sâu sắc:

1) Đây là một định nghĩa khoa học, khái quát được thuộc tính bản chất của vật chất là tồn tại khách quan, độc lập với ý thức con người.

2) Định nghĩa này đã giải quyết đúng đắn và triệt để hai mặt vấn đề cơ bản của triết học trên lập trường của chủ nghĩa duy vật biện chứng.

3) Định nghĩa đó đã bác bỏ được thuyết "không thể biết" đồng thời khắc phục được những khuyết điểm trong các quan điểm siêu hình, máy móc về vật chất trước đó; đồng thời định hướng đúng đắn cho khoa học trong việc nhận thức, tìm kiếm các dạng hoặc hình thức mới của vật thể trong thế giới.

Tuy vậy, theo tôi, định nghĩa vật chất của Lenin còn dài, thừa dấu hiệu, chưa thật chặt chẽ, chúng ta có thể rút ngắn, hoàn thiện thêm nhằm đảm bảo tính khoa học nhiều hơn của một định nghĩa.

Trước hết, vì khái niệm "thực tại khách quan" như đã nói trên đây bao hàm tất cả những gì tồn tại không lệ thuộc vào cảm giác, ý thức của con người, do vậy không cần phải viết cụm từ "và tồn tại không lệ thuộc vào cảm giác" ở cuối định nghĩa nữa, viết cụm từ đó là thừa, làm cho định nghĩa dài dòng một cách không cần thiết. Khi định nghĩa một khái niệm, chúng ta phải tuân thủ nguyên tắc định nghĩa phải ngắn gọn, không được thừa dấu hiệu.

Thứ hai, đoạn tiếp theo của định nghĩa nêu "dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh...", theo tôi, ở đây, có điểm cần phải xem xét lại: do chính "thực tại khách quan" tác động đến ý thức và được đem lại cho con người trong cảm giác, tức là cảm giác, ý thức của con người phản ánh thực tại khách quan, cho nên, không cần phải viết "được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh". Bởi vì, cảm giác ở đây chính là ý thức, cảm giác "chép lại, chụp lại" cũng chính là phản ánh của ý thức.

Từ những vấn đề trình bày trên đây, theo tôi, khái niệm vật chất có thể định nghĩa: "Vật chất là phạm trù triết học chỉ thực tại khách quan tác động đến ý thức và được ý thức phản ánh".

Theo đây thì tất cả những cái là thực tại khách quan, tức những cái tồn tại độc lập với ý thức và ngoài ý thức con người (như trời, mây, sông, biển, ánh sáng, màu sắc, quan hệ sản xuất, v.v...) đều là vật chất. Vẫn theo định nghĩa trên thì những gì không là thực tại khách quan, tức không tồn tại ngoài ý thức con người, chỉ tồn tại trong ý thức con người (như Thượng Đế, thần linh, v.v...) thì đều không phải là vật chất.

Như chúng ta biết, trong hầu hết giáo trình, tài liệu triết học đã và đang lưu hành mấy mươi năm qua tại Việt Nam đều có dẫn, phân tích, bình luận, khẳng định nội dung và ý nghĩa trong định nghĩa về vật chất của Lenin, coi đây như là một định nghĩa mẫu mực, đúng đắn, hoàn mỹ. Song, thiết nghĩ rằng, ở góc độ khoa học, tôi nêu vài khía cạnh, chi tiết nhỏ trên đây để đồng nghiệp, giới nghiên cứu, giảng dạy triết học, cũng như các học viên, sinh viên học tập môn triết học tham khảo với mục đích làm rõ nội dung, hình thức định nghĩa khái niệm, giúp người học và nghiên cứu hiểu đúng hơn và sâu sắc hơn về một khái niệm xuất phát có vị trí, nội dung, ý nghĩa quan trọng của khoa học triết học đóng vai trò là hệ tư tưởng, thế giới quan và trang bị phương pháp luận, phương pháp hành động cho giai cấp công nhân cùng tất cả các lực lượng cách mạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. V. I. Lê Nin toàn tập. M.: Tiến bộ, 1980.